

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 20 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Duy Hải

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Quỳnh Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên họp:
Ông Bùi Xuân Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Chị Phạm Thị H- sinh 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Phạm Thanh S- sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

2. Anh Vũ Văn N- sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 11/02/2020 và bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, chị Phạm Thị H trình bày: Ngày 01/11/2006 chị H và anh Vũ Văn N đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, sau khi kết hôn có sinh được một con chung là cháu Vũ Thị Kim A (sinh năm 2007). Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên từ tháng 2/2013 chị H và anh N đã sống ly thân. Trong thời gian ly thân với anh N, chị H có quan hệ tình cảm yêu đương với anh Phạm Thanh S- sinh năm 1978 ở thành phố Hạ Long, đến ngày 14/10/2019, chị H sinh được một cháu trai nặng 3,4kg tại Bệnh viện Bãi Cháy. Hiện chị H đã đặt tên cháu là Phạm Minh K nhưng chưa làm giấy khai sinh. Ngày 07/01/2020, chị H và anh N đã được Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên cho ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cháu Vũ Thị Kim A được thống nhất giao cho anh N nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Do chị H và anh N ly thân từ năm 2013 và chị sống ở xa nên anh N không biết chị có thai với người khác rồi sinh con, chính vì vậy trong đơn

khởi kiện ly hôn và trong các bản tự khai tại Tòa án khi ly hôn, chị H và anh N đều không nhắc đến con trai riêng của chị H. Sau khi ly hôn với anh N, ngày 08/01/2020 chị H và anh S đã đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố Hạ Long. Tuy nhiên khi chị H đi làm đăng ký khai sinh cho con và muốn có đầy đủ tên của chị H và anh S trong giấy khai sinh thì cán bộ phường yêu cầu phải có xác nhận cha cho con tại Tòa án thì mới đăng ký khai sinh được. Con trai chị H và anh S đã đi giám định ADN tại Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam và kết quả là anh S và con trai do chị H sinh có quan hệ huyết thống Cha- con. Đến thời điểm này anh N mới biết chị đã có con với anh S trong thời gian anh chị chưa ly hôn và anh N cũng xác định đó không phải là con chung giữa anh với chị H. Để việc đăng ký khai sinh cho con có đủ cả tên bố mẹ đẻ và để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha con, chị H yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Thanh S là cha đẻ của con trai chị (đã đặt tên là Phạm Minh K, sinh ngày 14/10/2019 theo giấy chứng sinh số 52 quyển số 16, ngày cấp 14/10/2019, nơi cấp: Bệnh viện Bải Cháy).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Phạm Thanh S trình bày: Năm 2018 anh có gặp chị Phạm Thị H và có quan hệ yêu đương, đến ngày 14/10/2019 chị H có sinh một cháu trai tại bệnh viện Bải Cháy. Anh và cháu trai do chị H sinh ngày 14/10/2019 đã đi làm giám định ADN thì có kết quả anh và cháu bé có quan hệ huyết thống Cha- con. Nay chị H có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu bé do chị H sinh ngày 14/10/2019 là cha con, anh khẳng định anh là cha của bé trai đó, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo đơn đề nghị của chị H.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Vũ Văn N trình bày: Anh N xác nhận điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị H đã trình bày, sau khi kết hôn anh chị sinh được một con chung là cháu Vũ Thị Kim A (sinh năm 2007). Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đến tháng 2/2013 anh chị đã ly thân. Ngày 07/01/2020, anh và chị H được Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên cho ly hôn, trong bản tự khai tại Tòa án, anh và chị H đều xác định có một con chung là cháu Vũ Thị Kim A và cùng thỏa thuận thống nhất anh nuôi dưỡng cháu Kim A đến khi cháu đủ 18 tuổi. Trong thời gian ly thân với anh, chị H đã đi làm ăn ở xa nên anh không biết chị H có quan hệ với ai và làm gì. Sau này anh được biết trong thời gian ly thân với anh thì chị H có quan hệ tình cảm với anh Phạm Thanh S ở thành phố Hạ Long và cuối năm 2019 đã sinh được một cháu trai. Anh khẳng định cháu trai mà chị H sinh ngày 14/10/2019 không phải là con chung giữa anh và chị H vì từ khi ly thân (từ 2013) đến ngày ly hôn, anh và chị H không hề có quan hệ tình dục với nhau. Nay chị H làm đơn yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Thanh S là cha đẻ của con trai chị H (sinh ngày 14/10/2019), anh hoàn toàn nhất trí, anh đề nghị Tòa án xác định lại đúng cha cho con trai của chị H theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H, xác định anh Phạm Thanh S là cha đẻ của bé trai (đã đặt tên là Phạm Minh K) do chị H sinh ngày 14/10/2019 theo giấy chứng sinh số 52 quyển số 16, ngày cấp 14/10/2019, nơi cấp: Bệnh viện Bải Cháy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu xác định cha cho con là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do người yêu cầu có nơi cư trú tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh nên theo điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Về sự vắng mặt của những người tham gia phiên họp: Ngày 19/3/2020 chị H, anh S và anh N đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự nên Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các đương sự có trong hồ sơ, thấy: Ngày 01/11/2006 chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn N đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, sau đó có sinh được một con chung là cháu Vũ Thị Kim A (sinh năm 2007). Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên từ tháng 2/2013 chị H và anh N đã sống ly thân. Trong thời gian ly thân với anh N, chị H đã đi làm ăn ở thành phố Hạ Long và có quan hệ tình cảm với anh Phạm Thanh S- sinh năm 1978, trú tại: tổ 6, khu 5, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đến ngày 14/10/2019, chị H sinh được một bé trai (đã đặt tên là Phạm Minh K) nặng 3,4kg tại Bệnh viện Bãi Cháy (giấy chứng sinh số 52 quyển số 16, ngày cấp 14/10/2019, nơi cấp: Bệnh viện bãi Cháy). Ngày 07/01/2020 chị H và anh N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, cháu Vũ Thị Kim A được anh chị thống nhất giao cho anh N nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Như vậy mặc dù khi ly hôn, cả chị H và anh N đều không khai có 01 con trai sinh ngày 14/10/2019, nhưng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì bé trai do chị H sinh trong thời kỳ hôn nhân là con chung của chị H và anh N.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết việc dân sự, cả chị H, anh N và anh S đều khẳng định bé trai sinh ngày 14/10/2019 (sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh N còn tồn tại) không phải là con chung của chị H và anh N mà là con chung của chị H và anh S.

Tại phiên họp, chị H, anh N và anh S có đơn xin giải quyết vắng mặt và đều giữ nguyên ý kiến như trong các bản tự khai mà các anh chị đã trình bày trước đây.

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 25/10/2019 của Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam kết luận: anh Phạm Thanh S có quan hệ huyết thống Cha- Con với Phạm Minh K (cháu trai do chị H sinh ngày 14/10/2019) với xác suất 99,9999%.

Căn cứ Điều 11 của Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định về chứng cứ, chứng minh quan hệ cha, mẹ, con.

Xét thấy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H xác định anh Phạm Thanh S là cha đẻ của bé trai do chị H sinh ngày 14/10/2019.

[3] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 11 Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H: Xác định anh Phạm Thanh S- sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh là cha đẻ của bé trai Phạm Minh K (do chị Phạm Thị H sinh ngày 14/10/2019 theo giấy chứng sinh số 52 quyền số 16, ngày cấp 14/10/2019, nơi cấp: Bệnh viện bãi Cháy).

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp ngày 14/02/2020 theo biên lai thu tiền số 0008225 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- *Nơi nhận:*

- *Các đương sự;*

- *VKS, THADS huyện Tiên Yên;*

- *TAND và VKSND tỉnh Quảng Ninh;*

- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Duy Hải